

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04 /2023/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 03 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho UBND cấp huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31.12.2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị;

Căn cứ Công văn số 03/TT.HĐND ngày 19/01/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ Thông báo Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Tại phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 01 năm 2023;

Xét đề nghị Sở Tài chính tại Tờ trình số 120/TTr-STC ngày 12/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp huyện (trừ tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực Y tế, Giáo dục và Đào tạo).

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động thuộc huyện quản lý.

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư), Ban Quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc cấp huyện quản lý.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan được sử dụng ngân sách huyện.

Điều 2. Nguyên tắc ban hành và áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực Y tế, Giáo dục và Đào tạo) là máy móc, thiết bị có yêu cầu về tính năng, dung lượng, cấu hình cao hơn máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến và máy móc, thiết bị khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng được áp dụng đối với máy móc, thiết bị đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Các Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phải được:

a) Công khai trên cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện và trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Gửi cơ quan Kho bạc Nhà nước cùng cấp để thực hiện kiểm soát chi và thanh toán khi cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện mua sắm.

4. Ngoài quy định về nguyên tắc ban hành và phân cấp tại Quyết định này thì thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Nội dung phân cấp thẩm quyền

1. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực Y tế, Giáo dục và Đào tạo): Phân cấp cho UBND cấp huyện ban hành tiêu chuẩn, định mức (chủng loại, số lượng) máy móc, thiết bị chuyên dùng có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản cho các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý được mua sắm từ nguồn ngân sách cấp huyện, sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực HĐND cấp huyện.

2. Các tài sản khác, các nội dung chưa được phân cấp thì thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý căn cứ vào phân cấp ban hành tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng cho UBND cấp huyện tại Quyết định này và các quy định của pháp luật có liên quan, thực hiện việc ban hành tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/02/2023.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *han*

Nơi nhận: *han*

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT TU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.



Ngô Tân Phụng

